

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI

Lê Thị Quyên, Nghiên cứu sinh trường Đại học Trà Vinh
 Nguyễn Thị Bảo Yên, Trường Đại học Nguyễn Huệ
 Email: quyen4376@gmail.com

Tóm tắt: Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018) đặt ra những yêu cầu mới. Bên cạnh mục tiêu cung cấp tri thức về văn học, ngôn ngữ và văn hóa, bồi dưỡng tâm hồn cho học sinh, dạy học Ngữ văn còn phải hướng đến phát triển các năng lực của người học. Về cơ sở lí luận, người viết làm rõ hơn thể loại truyện ngắn hiện đại và một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy truyện ngắn hiện đại ở trường trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại. Trong khuôn khổ của bài báo, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa, để hướng tới việc dạy truyện ngắn hiện đại cho học sinh ở trường Trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại. Nghiên cứu hướng đến cách tiếp cận, khám phá truyện ngắn hiện đại qua bối cảnh, đề tài, cốt truyện, nhân vật, nội dung tư tưởng, thông điệp,... từ đó giúp học sinh có thể tự mình khám phá được các văn bản khác cùng thể loại ngoài chương trình đã học.

Từ khóa: Biện pháp, nâng cao, truyện ngắn hiện đại, thể loại.

Nhận bài: 24/03/2025; Biên tập: 25/03/2025; Phản biện: 28/03/2025; Duyệt đăng: 29/03/2025.

1. Mở đầu

Việc dạy học Ngữ văn theo đặc trưng thể loại nói chung và dạy học truyện ngắn hiện đại ở trường trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại trong thời gian qua đã đạt được những kết quả nhất định.

Qua tìm hiểu và trao đổi với giáo viên dạy học Ngữ văn, chúng tôi nhận thấy vẫn còn một số khó khăn nhất định khi triển khai dạy học theo đặc trưng thể loại nói chung và dạy học truyện ngắn hiện đại cho học sinh trung học cơ sở nói riêng như: chương trình mới, sách giáo khoa mới, phương pháp tiếp cận mới, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã xuống cấp ở một số trường còn thiếu thốn; trình độ học sinh không đồng đều, giáo viên ở nhiều độ tuổi và đào tạo các trường khác nhau; học sinh học tiểu học chương trình cũ, lên trung học cơ sở học chương trình mới cùng với sự chuyển cấp tạo nên nhiều sự bỡ ngỡ, mới mẻ, lạ lẫm nên kết quả đạt được chưa cao. Căn cứ vào cơ sở lí luận về thể loại và thực tế về những vướng mắc của GV khi dạy học Ngữ văn nói chung và dạy học truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại nói riêng, tác giả bài báo đưa ra một số đề xuất khi dạy học Ngữ văn nói chung và truyện ngắn hiện đại nói riêng theo đặc trưng thể loại.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Lí thuyết về thể loại văn học

Nói đến thể loại là nói đến các quy tắc để tổ chức tác phẩm, cách thức biểu thị hiện thực và hình thức giao tiếp nghệ thuật. Đó là sự lặp lại có tính quy luật giữa các nhân tố trong một tác phẩm; cái riêng biệt trong sử dụng đặc điểm thể loại của nhà văn. Sự ra đời và lớn mạnh của thể loại cũng chính là sự ra đời và lớn mạnh của văn

học được thể hiện qua các nhu cầu về xã hội, sinh hoạt văn hoá và những trải nghiệm của tác giả.

Mỗi thể loại sẽ có dấu ấn riêng của từng giai đoạn lịch sử của xã hội như: hiện thực được phản ánh, sự diễn đạt, ý thức hệ và xu hướng của người đọc. Mỗi giai đoạn có cách phân chia thể loại khác nhau. Mỗi thể loại có vai trò riêng biệt nhưng giữa chúng có tác động lẫn nhau. Điều đó diễn tả tính quy luật của loại hình như: tính ổn định, truyền thống; ngôn ngữ; cách thức phản ánh thực tại; các phạm trù nghệ thuật; sự trải nghiệm, cách tiếp cận, góc quan sát,...; nguyên tắc tổ chức của tác phẩm. Vì vậy, nắm chắc lí thuyết thể loại sẽ giúp chúng ta nắm bắt được quy luật của và thể loại chính là chìa khóa để chúng ta tìm hiểu sự sâu, rộng của tác phẩm.

2.2. Sự cần thiết dạy học văn học theo đặc trưng thể loại

Dạy học theo đặc trưng của thể loại là một việc làm hết sức cần thiết. Vì mỗi một tác phẩm văn học được đưa vào giảng dạy đều có hướng tiếp cận riêng. Nếu học sinh nắm vững đặc điểm thể loại thì có thể khám phá được những tác phẩm cùng thể loại. Thực tiễn cho thấy, học sinh vẫn khó khăn trong việc đọc một tác phẩm ngoài chương trình cùng thể loại, trào lưu sáng tác cùng giai đoạn mặc dù đã được học những tác phẩm cùng thể loại. Khi tiếp cận văn bản, các em vẫn cảm thấy tác phẩm ấy mới mẻ và kết quả tất yếu là không nhận ra được nội dung, tư tưởng mà nhà văn đã gửi vào trong trang viết của mình.

Theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học, hoạt động dạy học Văn không chỉ đơn thuần là truyền thụ tri thức cho học sinh mà quan trọng hơn là giúp người học phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động, biết “giải

mã” văn bản. Việc dạy Ngữ văn theo đặc trưng thể loại là một vấn đề đã, đang và sẽ luôn được chú trọng. Bởi vì, mỗi thể loại đều có những yếu tố cơ bản, cốt lõi tạo nên nét đặc trưng riêng. Việc nắm vững đặc điểm thể loại sẽ giúp giáo viên không chỉ hiểu đúng, hiểu sâu hơn tác phẩm mà còn có thể thiết kế các thao tác, hoạt động để giúp học sinh hình thành kĩ năng đọc - hiểu văn bản, khả năng tìm tòi, khám phá giá trị những văn bản cùng thể loại.

2.3. Khảo sát kết quả dạy học truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại

- Về quy trình tổ chức dạy học truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại: Chúng tôi khảo sát công việc của giáo viên trước khi dạy, trong khi dạy và sau khi dạy xong văn bản.

+ Trước khi dạy văn bản: chúng tôi tiến hành khảo sát công việc giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh làm ở nhà trước khi đến lớp. Bao gồm các nội dung sau:

1) Đọc bản hướng dẫn kĩ thuật đọc do giáo viên cung cấp.

2) Yêu cầu học sinh đọc phần tri thức ngữ văn, đọc tác phẩm, đọc phần chú thích, tóm tắt, soạn bài theo phần hướng dẫn học bài trong sách giáo khoa.

3) Yêu cầu học sinh chuẩn bị và nêu ra các câu hỏi mà mình muốn biết về tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh xã hội tác phẩm ra đời.

4) Yêu cầu học sinh ghi ra và thảo luận về những hiểu biết của cá nhân liên quan đến các đặc trưng của thể loại văn học (điểm nhìn, cốt truyện, nhân vật, chi tiết, kết cấu, tình huống và giọng điệu,...) trong mối liên hệ với tác phẩm có liên quan.

5) Yêu cầu học sinh ghi ra và trao đổi với nhau về những thông tin mà mỗi người đã nắm được về tác giả, bối cảnh lịch sử và xã hội trong giai đoạn sáng tác, cũng như chủ đề trọng tâm của tác phẩm.

6) Yêu cầu học sinh ghi ra và thảo luận về những liên tưởng mà tác phẩm gợi lên, có thể xuất phát từ đời sống thực tế hoặc tương đồng trong các tác phẩm văn chương khác.

7) Yêu cầu học sinh sưu tầm và ghi chú lại danh sách các tác phẩm cùng thể loại, cùng chủ đề hoặc cùng tác giả đã từng được học hoặc đọc qua, để có cơ sở so sánh và đối chiếu.

8) Yêu cầu học sinh ghi ra và tổng hợp những phương pháp tìm hiểu và phân tích các truyện ngắn tương tự mà bạn đã tiếp cận ở các lớp trước hoặc trong các buổi học trước đây, nhằm củng cố và mở rộng cách thức nghiên cứu các văn học.

Qua khảo sát, chúng tôi thấy rằng ở nội dung (2) 100% giáo viên tham gia khảo sát đều yêu cầu học sinh thực hiện. Nội dung còn lại ít giáo viên yêu cầu thậm chí không có giáo viên nào yêu cầu học sinh thực hiện. Trong khi đó việc yêu cầu học sinh thực hiện các nhiệm vụ trên

là bước giúp các em tạo tâm thế hứng thú khi khám phá văn bản và hình thành các kĩ năng đọc hiểu văn bản.

+ Trong khi dạy văn bản: chúng tôi tiến hành khảo sát những công việc giáo viên yêu cầu học sinh làm trên lớp trước, trong khi trải nghiệm cùng văn bản.

Trước khi trải nghiệm cùng văn bản, chúng tôi khảo sát các nội dung sau:

1) Yêu cầu học sinh đọc lại văn bản; hướng dẫn học sinh đọc và tìm hiểu trích dẫn trong sách giáo khoa.

2) Yêu cầu học sinh dự đoán nội dung văn bản trước khi đọc, sau đó so sánh với những gì thực sự được thể hiện trong tác phẩm sau khi đọc.

3) Yêu cầu học sinh đưa ra câu hỏi về những vấn đề mà họ muốn biết về văn bản sau khi đọc.

4) Yêu cầu học sinh thảo luận về những tri thức về thể loại để học sinh có cơ hội chia sẻ những kiến thức đã biết liên quan đến đặc trưng thể loại, như điểm nhìn, cốt truyện, nhân vật, chi tiết, kết cấu, tình huống hay giọng điệu trong tác phẩm.

5) Yêu cầu học sinh thảo luận về phương pháp tìm hiểu và phân tích các tác phẩm tương tự mà các em đã từng học ở các lớp thấp hơn hoặc trong những buổi trước.

6) Yêu cầu học sinh trao đổi về những hiểu biết của mình liên quan đến tác giả, bối cảnh lịch sử, thời đại sáng tác cũng như chủ đề của văn bản.

7) Yêu cầu học sinh so sánh những liên tưởng, suy nghĩ về cuộc sống hay văn chương mà tác phẩm gợi lên trước và sau khi đọc.

8) Yêu cầu học sinh thảo luận về các tác phẩm khác cùng thể loại, chủ đề hoặc của cùng tác giả mà các em đã từng đọc hoặc được học trước đó.

Qua khảo sát, chúng tôi thấy rằng ở nội dung (1) và (3) 100% giáo viên tham gia khảo sát đều yêu cầu học sinh thực hiện. Nội dung còn lại ít giáo viên yêu cầu thậm chí không có giáo viên nào yêu cầu học sinh thực hiện. Trong khi đó việc yêu cầu học sinh thực hiện các yêu cầu trên rất quan trọng việc từng bước thực hiện dạy học theo đặc trưng thể loại và hướng tới việc hình thành các phẩm chất và năng lực cho sinh, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục Tổng thể nói chung và Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 nói riêng.

Trong khi trải nghiệm cùng văn bản, chúng tôi khảo sát các nội dung sau:

1) Giúp học sinh hiểu bối cảnh xã hội giai đoạn tác phẩm ra đời và mục đích của tác giả khi sáng tác tác phẩm.

2) Giúp học sinh nắm bắt những ý tưởng mà tác giả muốn truyền tải qua tác phẩm.

3) Giúp học sinh nhận định và đánh giá các ưu điểm cũng hạn chế của tác giả và tác phẩm.

4) Giúp học sinh rèn luyện tư duy sáng tạo bằng cách thử viết lại những phần trong tác phẩm chưa thực sự hài

lòng hoặc bổ sung thêm những nội dung mà tác giả chưa khai thác.

5) Giúp học sinh hiểu được giá trị và ý nghĩa của tác phẩm trong bối cảnh thời đại mà các em đang sống.

6) Giúp học sinh thấy được mối liên hệ giữa ý nghĩa của tác phẩm và đời sống cá nhân của các em.

7) Giúp học sinh tiếp cận và thưởng thức các tác phẩm có nội dung tương đồng.

Qua khảo sát, chúng tôi thấy rằng việc yêu giáo viên hướng dẫn học sinh nắm kiến thức về bối cảnh xã hội, mục đích, thông điệp, ý nghĩa của văn bản đã được 100% giáo viên thực hiện. Tuy nhiên nội dung (3,4,7) chưa được giáo viên thực hiện hoặc thực hiện nhưng ít. Trong khi đó, những nội dung này là một trong những hoạt động vô cùng quan trọng nhằm thúc đẩy tư duy sáng tạo và tạo hứng thú học tập cho học sinh và sự nỗ lực của giáo viên trong thực hiện giúp học sinh mở rộng tầm nhìn văn học vẫn cần được khai thác triệt để hơn để tối ưu hóa hiệu quả dạy học theo đặc trưng thể loại.

+ Sau khi trải nghiệm cùng văn bản: chúng tôi tiến hành khảo sát công việc giáo viên sẽ thực hiện sau khi trải nghiệm cùng văn bản. Bao gồm các nội dung sau:

1) Giáo viên tổng kết lại những điểm nổi bật về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.

2) Tổ chức cho học sinh trình bày tóm tắt các nhận xét của mình về nội dung và nghệ thuật của câu chuyện.

3) Giáo viên gợi mở thêm những vấn đề cần suy nghĩ sâu sắc hơn về tác phẩm.

4) Khởi gợi để học sinh tiếp tục đặt thêm câu hỏi liên quan đến tác phẩm sau khi buổi học kết thúc.

5) Tổ chức cho học sinh viết cảm nhận về tác phẩm hoặc về chi tiết, nhân vật, tình huống, ... gây ấn tượng mạnh nhất.

6) Xây dựng hoạt động trao đổi, thảo luận để học sinh chia sẻ về công thức đọc hiểu thể loại truyện ngắn dựa trên bài vừa học.

Qua số liệu khảo sát, chúng tôi thấy rằng việc nội dung (1,2) được các giáo viên thường xuyên thực hiện. Tuy nhiên các nội dung còn lại chưa được giáo viên thực hiện hoặc thực hiện nhưng ít. Trong khi đó những nội dung này đóng vai trò quan trọng trong việc khám phá chiều sâu của văn bản; rèn luyện các kĩ năng; góp phần hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Về hiệu quả dạy học truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại

Từ kết quả khảo sát, có thể rút ra kết luận rằng quy trình tổ chức dạy học truyện ngắn hiện đại theo đặc trưng thể loại giáo viên chủ yếu tập trung vào việc hướng dẫn học sinh đọc, tóm tắt nội dung, soạn bài dựa trên hệ thống câu hỏi và tìm hiểu phần tiểu dẫn trong sách giáo khoa. Việc khơi dậy và xây dựng mục đích đọc tác phẩm được chú trọng hơn khi giảng dạy trên lớp, tuy vậy, vẫn chưa có nhiều giáo viên thực sự quan tâm

thực hiện một cách đầy đủ. Đặc biệt, việc kích hoạt kiến thức nền liên quan đến đặc trưng thể loại, cũng như các yếu tố từ đời sống và văn chương có liên hệ với tác phẩm dường như chưa được giáo viên chú ý và triển khai một cách hiệu quả. Qua kết quả, chúng tôi cũng thấy rằng việc yêu cầu học sinh làm những công việc trước khi dạy tác phẩm của các giáo viên đã được quan tâm hơn. Tuy nhiên ở một số nội dung trong bước tiến hành trước khi dạy vẫn còn ít được các giáo viên chú ý. Điều đó cũng có nghĩa là việc tiếp cận phương pháp dạy học ở các trường có những thuận lợi nhất định.

2.4. Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học truyện ngắn hiện đại cho học sinh trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại

2.4.1. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu bối cảnh xã hội, hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm

Việc tìm hiểu bối cảnh xã hội, hoàn cảnh ra đời của TNHĐ trong nhà trường cũng như các TL VB khác là một công việc tương đối khó. Nó cần phải thường xuyên luyện tập của cả GV và HS. Để hướng dẫn HS tìm hiểu bối cảnh xã hội, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm nhằm nhận diện những đóng góp của tác giả về TL, GV cần tổ chức các hoạt động cụ thể. Các hoạt động đó phải được thể hiện rõ ở hệ thống nhiệm vụ mà người dạy chuyển giao cho người học. Với biện pháp này, GV nên thực hiện như sau:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV Nêu câu hỏi:

Tác phẩm được ra đời năm nào?

Khái quát những điểm cần lưu ý về hoàn cảnh xã hội khi tác phẩm ra đời?

- Thời gian: 5 phút.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Với câu hỏi này, HS làm việc cá nhân hoặc làm việc nhóm.

Bước 3: GV hướng dẫn HS tham gia chia sẻ, thảo luận, thuyết trình để HS có cơ hội được nói, được nghe, được bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình về bối cảnh xã hội, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm.

Khi hết thời gian quy định, GV gọi ngẫu nhiên 1-2 HS đứng lên chia sẻ. Các HS khác có thể bổ sung. Như vậy, các em có cơ hội được nói lên suy nghĩ của mình, nghe, tranh luận những hiểu biết của mình về bối cảnh xã hội, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV chốt lại kiến thức và lưu ý với HS: Mỗi tác phẩm văn học ra đời đều có một bối cảnh riêng. Bối cảnh xã hội và hoàn cảnh ra đời của tác phẩm có mối quan hệ mật thiết. Bởi vì bối cảnh xã hội chính là những gợi ý giúp người đọc hướng tiếp cận, các nội dung cần khai thác, phân tích và cả phương pháp, cách thức phân tích, lí giải văn bản. Nói cách khác, nó vừa là tiền đề, cơ sở, cung cấp

điểm tựa phương pháp luận, đồng thời cung cấp một mô hình phân tích văn bản cần thiết.

2.4.2. Hướng dẫn học sinh phân tích ngôi kể, nhân vật, chi tiết, sự kiện theo diễn biến cốt truyện

Tìm hiểu ngôi kể, người kể chuyện, nhân vật, chi tiết, sự kiện,... trong một tác phẩm đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng mạch truyện. Nó giúp người đọc xác định góc nhìn, cảm xúc, sự chân thực, tính cách nhân vật, sự linh hoạt trong miêu tả làm cho tác phẩm trở nên hấp dẫn, đáng tin cậy và thông điệp mà tác giả muốn truyền đạt, tạo nên trải nghiệm đọc sâu sắc hơn. Bên cạnh đó nó còn liên quan đến việc thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. Tìm hiểu ngôi kể, người kể chuyện, nhân vật, chi tiết, sự kiện,... sẽ giúp HS thuận tiện hơn trong việc tiếp nhận VB.

Để HS tìm ra được ngôi kể, người kể chuyện, nhân vật, chi tiết, sự kiện,... của VB, GV cần sử dụng các câu hỏi hướng dẫn HS phát hiện được ngôi kể, người kể chuyện trong VB, GV có thể tiến hành như sau:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Trao đổi, thảo luận

Bước 4: Nhận xét, đánh giá

Ví dụ: Khi yêu cầu học tìm hiểu nhân vật được phản ánh trong tác phẩm, GV cần sử dụng các câu hỏi hướng dẫn HS tiến hành như sau:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV giao nhiệm vụ cho HS, yêu cầu HS liệt kê và trả lời các câu hỏi sau:

Truyện có những nhân vật nào? Hãy kể tên các nhân vật đó?

Nhân vật nào xuất hiện nhiều trong tác phẩm?

Liệt kê những chi tiết về ngôn ngữ, lời nói, hành động, tính cách, suy nghĩ,... của mỗi nhân vật?

Hãy cho biết hành động/ phẩm chất của nhân vật nói lên điều gì? Nhân vật đại diện cho kiểu người nào?

Muốn tìm hiểu nhân vật, chúng ta cần lưu ý những vấn đề gì?

- Thời gian thực hiện 7 phút

- HS hoàn thiện phiếu học tập.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc theo phương pháp chuyên gia và kĩ thuật mảnh ghép.

Bước 3: GV hướng dẫn HS tham gia thảo luận, thuyết trình để HS có cơ hội được nói, được nghe, được bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình về VB.

GV yêu cầu HS làm việc nhóm. Mỗi nhóm 8 thành viên. Mỗi nhóm trả lời câu hỏi theo sự phân công của GV trong phiếu học tập.

Sau khi hoàn thành sản phẩm, GV chia lại nhóm. Mỗi nhóm đảm bảo có các thành viên của nhóm khác không cùng nội dung câu hỏi. Các nhóm cử ít nhất 2 thành viên trình bày sản phẩm của mình trước khi chia

nhóm. Các thành viên trong nhóm khác có thể bổ sung hoặc tranh luận những nội dung mà mình chưa đồng ý. Đưa ra lí lẽ để bảo vệ ý kiến của mình đưa ra để thuyết phục các thành viên khác. Có điểm chấm cho các nhóm và cá nhân có những ý kiến thuyết phục.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV đưa ra nhận xét, đánh giá về chất lượng câu trả lời của GV do các nhóm trình bày và thái độ trao đổi, tranh luận của HS.

Chốt lại quy trình tìm hiểu nhân vật

1) Xác định các phương diện của nhân vật.

2) Phân nhóm thông tin vào từng phương diện.

3) Truy xuất thông tin để tìm ra ý nghĩa và các tầng nghĩa của từng chi tiết.

4) Khái quát để rút ra kết luận về phẩm chất/ tính cách của nhân vật; nhân vật đại diện cho kiểu người nào trong xã hội.

5) Rút ra quy trình tìm hiểu nhân vật.

Ví dụ: Sau khi HS thảo luận nhân vật xong, GV sẽ khái quát lại nhân vật Lão Hạc trong tác phẩm cùng tên của nhà văn Nam Cao như sau:

Nhân vật Lão Hạc trong tác phẩm cùng tên của nhà văn Nam Cao được miêu tả về ngoài thật ấn tượng, đáng gầy gò, khuôn mặt nhiều nếp nhăn, rõ dáng vẻ người khắc khổ những năm đói kém. Ẩn chứa trong hình hài nhỏ bé là tình yêu lớn lao dành cho con trai, vì con trai mà lão tần tảo, sống kham khổ. Cho đến một ngày không thể tìm được cả những thứ bình thường như con ốc dưới ruộng, củ chuối trong vườn... thì lão đã tìm đến con đường cùng, lão chết để nhường sự sống cho con. Có thể nói Lão Hạc là biểu tượng của những người nông dân nghèo mà lại toát lên những phẩm chất lẫn lòng tự trọng cao quý. Họ sống trong tình yêu thương con, sự lương thiện và lòng tự trọng giữa cuộc sống khó khăn và đói nghèo.

2.4.3. Hướng dẫn học sinh phân tích kết cấu của truyện

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV giao nhiệm vụ cho HS, yêu cầu HS trả lời các câu hỏi sau:

Các sự kiện/sự việc trong truyện được sắp xếp theo trình tự nào? Việc sắp xếp các trình tự đó có tác dụng gì?

Tác giả đã sử dụng thủ pháp nghệ thuật nào trong tác phẩm là chủ yếu gì? Việc sử dụng thủ pháp nghệ thuật đó có tác dụng gì?

- Thời gian thực hiện 5 phút

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc theo nhóm 4.

Bước 3: GV hướng dẫn HS tham gia thảo luận, thuyết trình để HS có cơ hội được nói, được nghe, được bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình về VB.

Sau khi hoàn thành sản phẩm, GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của nhóm. Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc tranh luận những nội dung mà mình chưa đồng ý. Đưa ra lí lí để bảo vệ ý kiến mình đưa ra để thuyết phục mọi người. Có điểm chấm cho các nhóm và cá nhân có những ý kiến thuyết phục.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV đưa ra nhận xét, đánh giá về chất lượng câu trả lời của GV do các nhóm trình bày và thái độ trao đổi, tranh luận của HS.

Ví dụ: Sau khi HS trả lời các câu hỏi trên, GV sẽ chốt lại việc sử dụng thủ pháp nghệ thuật trong tác phẩm tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó trong truyện ngắn “Hai đứa trẻ” của Thạch Lam được thể hiện thông qua nhiều yếu tố tinh tế và giàu sức gợi. Một số đặc điểm nổi bật bao gồm:

- Sử dụng lối miêu tả giàu chất trữ tình, kết hợp giữa cảnh vật thiên nhiên và tâm trạng nhân vật để tạo nên không gian yên tĩnh, giàu cảm xúc.

- Thủ pháp đối lập được tận dụng khéo léo giữa ánh sáng và bóng tối, giữa thực tại và mơ ước, giúp làm nổi bật sự nghèo nàn, u buồn của đời sống và khát khao đổi thay.

- Cách khai thác chi tiết mang tính biểu tượng, như hình ảnh chuyến tàu đêm, được sử dụng để gửi gắm ước mơ về cuộc sống khác tươi sáng hơn, đầy hy vọng.

- Lối tự sự nhẹ nhàng, giàu chất suy tư và rất gần gũi với đời thường, góp phần làm nổi rõ những rung động nhỏ bé mà sâu sắc trong tâm hồn nhân vật.

- Ngôn ngữ giản dị nhưng tinh tế, với những câu văn linh hoạt, giàu nhạc điệu, tạo nên một cảm giác nhẹ nhàng và lắng đọng.

2.4.4. Hướng dẫn học sinh xác định giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của tác phẩm

Bước 1: Giao nhiệm vụ

Về nội dung, GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi sau:

Tác phẩm đề cập đến những chủ đề, vấn đề gì?

Tác giả muốn truyền tải thông điệp gì qua tác phẩm?

Câu chuyện hoặc tình huống trong tác phẩm phản ánh điều gì về xã hội, con người, hay cảm xúc?

Về giá trị nghệ thuật, GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi sau:

Tác giả đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào để tạo nên nét độc đáo cho tác phẩm?

Ngôn ngữ, hình ảnh, và cách miêu tả trong tác phẩm có gì đặc sắc?

Bố cục và cách dẫn dắt cốt truyện của tác phẩm có gì hấp dẫn hoặc ấn tượng?

- Thời gian thực hiện 5 phút

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc theo nhóm.

Bước 3: GV hướng dẫn HS tham gia thảo luận, thuyết

trình để HS có cơ hội được nói, được nghe, được bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình về VB.

Sau khi hoàn thành sản phẩm, GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của nhóm. Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc tranh luận những nội dung mà mình chưa đồng ý. Đưa ra lí lí để bảo vệ ý kiến mình đưa ra để thuyết phục mọi người. Có điểm chấm cho các nhóm và cá nhân có những ý kiến thuyết phục.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV đưa ra nhận xét, đánh giá về chất lượng câu trả lời của GV do các nhóm trình bày và thái độ trao đổi, tranh luận của HS.

2.4.5. Hướng dẫn học sinh khái quát công thức đọc hiểu truyện ngắn

Khái quát công thức đọc hiểu truyện ngắn là một bước vô cùng quan trọng, là yêu cầu bắt buộc sau khi tìm hiểu truyện. Đây là quá trình chuyển giao kiến thức. Đồng thời cũng là một kĩ năng vô cùng cần thiết với HS khi học TNHĐ theo TL. Vì vậy, để HS khái quát được công thức đọc hiểu VB truyện ngắn, GV nên cho HS tiến hành như sau:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV giao nhiệm vụ cho HS, yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau:

Rút ra kinh nghiệm đọc hiểu từ các đặc điểm của TNHĐ?

Muốn hiểu được tư tưởng, bài học/ thông điệp sau khi đọc VB, chúng ta cần lưu ý những vấn đề gì?

- Thời gian thực hiện 3 phút

Yêu cầu HS suy nghĩ độc lập, ghi ra giấy note ý kiến của riêng mình sau đó thảo luận thống nhất ý kiến chung ghi vào trung tâm của khăn trải bàn.

GV lưu ý: Tùy từng VB, từng khối lớp khác nhau công thức đọc hiểu có thể thay đổi một số nội dung. Vì vậy, trước khi đưa ra công thức, HS nên đọc kĩ phần yêu cầu cần đạt.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện theo yêu cầu và hoàn thành câu hỏi.

Bước 3: GV hướng dẫn HS tham gia thảo luận, thuyết trình để HS có cơ hội được nói, được nghe, được bộc lộ những suy nghĩ của mình về công thức đọc hiểu TNHĐ cũng như những chia sẻ của các thành viên khác trong lớp.

Hết thời gian quy định, GV chọn ngẫu nhiên 2-3 HS đứng lên trả lời. Các thành viên khác có thể bổ sung hoặc tranh luận những nội dung mà mình chưa đồng ý. Đưa ra lí lẽ để bảo vệ ý kiến của mình đưa ra để thuyết phục mọi người. Có điểm chấm cho cá nhân có những ý kiến thuyết phục.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV đưa ra nhận xét, đánh giá về chất lượng câu trả lời của HS và thái độ trao đổi, tranh luận của HS.

Chốt lại công thức đọc hiểu TNHĐ.

1) Nhận diện được ngôi kể, lời người kể chuyện, lời nhân vật của truyện.

2) Tìm hiểu đề tài, nội dung bao quát của truyện.

3) Phân tích nhân vật.

4) Tìm hiểu chi tiết tiêu biểu.

5) Tìm hiểu chủ đề, tư tưởng, bài học/ thông điệp của truyện.

6) Cách đọc hiểu truyện.

Ví dụ: Sau khi HS thảo luận xong, ông thức đọc hiểu TNHĐ ở Chương trình Ngữ văn 6 như sau:

1) Nhận diện được ngôi kể, lời người kể chuyện, lời nhân vật, đề tài của TNHĐ.

2) Tìm hiểu cốt truyện.

3) Phân tích nhân vật.

4) Tìm hiểu chi tiết tiêu biểu.

5) Tìm hiểu chủ đề, ý nghĩa, bài học.

6) Cách đọc hiểu truyện.

3. Kết luận

Nghiên cứu dạy học truyện ngắn hiện đại cho học sinh trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại nhằm nâng cao chất lượng dạy học là một xu hướng nghiên cứu đang phát triển. Nó không chỉ là xu hướng đáp ứng nhu cầu về mặt phương pháp, kiến thức,... của nhiều người nghiên cứu hiện nay, mà còn là xu hướng tiếp nhận và chọn lọc các vấn đề xã hội qua văn học của công chúng. Nghiên cứu dạy học truyện ngắn hiện đại cho học sinh trung học cơ sở theo đặc trưng thể loại đã góp phần khẳng định trách nhiệm của mỗi người đối với các vấn đề xã hội và sức sống mãnh liệt của con người Việt. Đây cũng là điều cốt tử mà việc dạy - học văn nói chung cần hướng đến, trong bối

cảnh thời đại lịch sử mới, đất nước phát triển theo xu hướng hội nhập quốc tế hiện nay. ○

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết 29/NQ-TW “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Hà Nội, tháng 11 năm 2013.
- [2]. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014), *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [3]. Bộ Giáo dục và đào tạo (2014), *Tài liệu tập huấn Dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn Ngữ văn cấp Trung học cơ sở*.
- [4]. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
- [5]. Đinh Trí Dũng, Bùi Việt Thắng (2018), *Giáo trình truyện ngắn Việt Nam hiện đại*, NXB Đại học Vinh, Nghệ An.
- [6]. Nguyễn Văn Long (2009), *Phân tích tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam từ góc nhìn thể loại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [7]. Taffy E. Raphael, Efrieda H. Hiebert (2007), *Phương pháp dạy đọc hiểu văn bản*, Nguyễn Thị Hồng Nam và nhiều người dịch, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [8]. Bùi Việt Thắng (2000), *Truyện ngắn những vấn đề lí thuyết và thực tiễn thể loại*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [9]. Đỗ Ngọc Thống (2014), *Đổi mới căn bản, toàn diện chương trình Ngữ văn*, Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, (56), tr. 42-47.

SOME MEASURES TO IMPROVE THE QUALITY OF TEACHING MODERN SHORT STORIES AT THE MIDDLE SCHOOLS ACCORDING TO GENRE CHARACTERISTICS

Le Thi Quyen, Postgraduate, Tra Vinh University

Nguyen Thi Bao Yen, Nguyen Hue University

Email: quyen4376@gmail.com

Abstract: *The General Education Program for Literature (2018) sets new requirements. Besides the goal of providing knowledge about literature, language and culture, and nurturing students' souls, teaching Literature must also aim to develop the learners' abilities. On theoretical basis, the author clarifies the genre of modern short stories and some measures to improve the quality of teaching modern short stories in the middle schools according to genre characteristics. Within the framework of the article, we use the research methods of analysis, synthesis, systematization, and generalization to aim at teaching modern short stories to students in the middle schools according to genre characteristics. The study aims to approach and explore modern short stories through context, theme, plot, characters, ideological content, message; thereby helping students to discover other texts of the same genre outside the curriculum.*

Keywords: *Modern short stories, genre characteristics, middle schools.*